

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2021/HS-PT

Ngày: 29-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hoài

*Các Thẩm phán:* Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Nguyễn Văn Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2021/TLPT-HS ngày 06/7/2021 đối với bị cáo Trịnh Quang L, do có kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Trịnh Quang L** (tên gọi khác: Chui), sinh năm 1985; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn AN, xã LH, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Quang L, sinh năm 1950, con bà: Đặng Thị Kim T, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị Út H, sinh năm 1978; con: Có 02 con, sinh năm 2016 và 2019; tiền án, tiền sự: Không.

**Nhân thân:**

- Ngày 29/04/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Ngày 30/09/2013 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Trọng khởi tố về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự*”, ngày 09/07/2015 được đình chỉ điều tra.

- Ngày 02/07/2016 bị Công an huyện Đức Trọng xử phạt hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/09/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Trọng. Có mặt.

*\* Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:*

*\* Bị hại:* Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1987 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1957; bà Chế Thị A, sinh năm 1968 và bà Lý Thị Tân Ng, sinh năm 1986. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 2, thôn AN, xã LH, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện bị hại ông Nguyễn Văn Nh.*

Luật sư Nguyễn Văn Quý, Luật sư Nguyễn Hữu Danh – Công ty luật HD Danh và Cộng sự - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

*\* Người làm chứng:*

1. Ông Mai Văn Thế, sinh năm 1999; trú tại: Thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Ông K' Vít, sinh năm 1990; trú tại: Thôn 1, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Ông K' Điều, sinh năm 1984; trú tại: Số 38, thôn Riông Tô, xã Phi Tô, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

4. Ông K' Hùng, sinh năm 1995; trú tại: Số 59, thôn Riông Tô, xã Phi Tô, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

5. Ông K' Doanh, sinh năm 1986; trú tại: Số 16, thôn 5, xã Phi Tô, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

6. Ông Lê Trung Tú, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Bình Tây, xã Xuân Lâm, huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Ngọc Huân, sinh năm 1979; trú tại: Số 38, tổ 2, thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

8. Ông Bùi Minh Phụng Du, sinh năm 1980; trú tại: Số 06/06, thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 14/09/2020, ông Nguyễn Ngọc Huân, sinh năm 1979, trú tại: Thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng cùng Phạm Anh Tuấn, sinh năm 1986, trú tại: Thôn An Hiệp, xã Liên Hiệp, Đức Trọng và Trần Thanh Đào, sinh năm 1980, trú tại: Thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng có tổ chức ăn nhậu tại nhà của ông Huân. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày

thì Huân thấy ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1987, trú tại: Tổ 2, thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng đi ngang qua nhà nên rủ An vào nhậu cùng. Nhóm này nhậu đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì A rủ cả nhóm đến chòi của Trịnh Quang L tại thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng để nhậu cùng với nhóm công nhân làm đường đang ở nhờ chòi của Liêm, tuy nhiên chỉ có A và Huân đi nhậu tiếp còn Đào và Tuấn không đi. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Huân gọi điện thoại cho L rủ lên chòi của L để nhậu, sau đó Huân và A đến chòi của L, lúc này tại đây có 06 người thanh niên là công nhân làm đường đang ở chòi, những người này bao gồm: Mai Văn Thế, sinh năm: 1999, trú tại: thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng; K' Vít, sinh năm: 1990, trú tại: Thôn 1, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà; K' Điều, sinh năm: 1984, trú tại: Xã Phi Tô, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng; K' Hùng, sinh năm: 1997, trú tại: Xã Phi Tô, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng; K' Doanh, sinh năm: 1986, trú tại: Thôn 5, xã Phi Tô, Lâm Hà, Lâm Đồng; Lê Trung Tú, sinh năm: 1994, trú tại: Thôn Bình Tây, xã Xuân Lâm, huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Một lúc sau, L điều khiển xe máy đến chòi và cùng những người này tổ chức ăn nhậu, Tú không nhậu mà ngồi ở giường chơi điện thoại. Quá trình ăn nhậu tại đây, Trịnh Quang L và Nguyễn Văn A có xảy ra mâu thuẫn do A chửi, xúc phạm cha mẹ của L dẫn đến việc L dùng tay tát 01 cái vào mặt khiến cho A ngã nằm ra đất. Sau khi được mọi người can ngăn, cả nhóm tiếp tục ăn nhậu được khoảng 10 phút thì giữa L và A tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, xích mích với nhau dẫn đến việc L dùng tay đâm vào vùng mặt làm cho A ngã xuống đất rồi tiếp tục lao tới dùng chân phải đá thêm 02 cái vào phần bụng dưới phía bên trái của A, sau đó Nguyễn Ngọc Huân có lại can ngăn và ôm L ra thì L tiếp tục lấy con dao gần đó rồi dùng bản mặt ngang của dao đập một cái vào vùng đỉnh đầu của A. Khi thấy A chảy máu trên đầu L lại lau máu cho A và gọi Bùi Minh Phụng Du, sinh năm 1980, trú tại tại thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng đi xe ô tô tới chở A đi cấp cứu. Khi Du đi xe ô tô tới thì thấy A nằm dưới đất nằm thở to, Du cho rằng A sức khỏe bình thường và say xỉn nên Du đi về. Sau đó mọi người đắp mền cho A nằm ngủ dưới sàn nhà và đi về, các công nhân thì ngủ tại chòi.

Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, Lê Trung Tú đi làm về gọi An thì thấy An nằm im, Tú gọi không thấy An trả lời, Tú liền gọi điện báo cho Huân biết, sau đó Huân có gọi điện thoại báo cho Liêm biết. Huân và Liêm đi tới chòi thấy An nằm bất động nên cùng nhau chở bằng xe máy đưa An đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đức Trọng, khi cấp cứu thì Trung tâm y tế xác định An đã tử vong ngoài bệnh viện.

Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 15/09/2020 xác định các dấu vết tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Văn A như sau:

- Khám ngoài: Dập rách môi trên và dưới, xây xát trên trán trái, khoé trong mắt trái cạnh mũi trái, đỉnh đầu có một vết rách da đầu nằm ngang bờ mép tương đối sắc gọn; bụng trái có một vết bầm tím da, tứ chi xây xát.

- Khám trong: Xương hộp sọ không bị tổn thương, vết thương vùng đỉnh đầu không gây tổn thương hết lớp da đỉnh đầu và xương hộp sọ, não xung huyết toàn bộ, không thấy tụ máu nội sọ; Da cơ thành ngực có màu hồng đồng nhất, hệ thống xương sườn không bị tổn thương, các tạng trong ngực không tổn thương đại thể; Bụng tụ máu dưới da cơ thành bụng trái, ổ bụng nhiều máu, vỡ đôi hồi tràng, hồng tràng rách góc mạc treo, tụ máu sau phúc mạc, bàng quang căng, các tạng khác không phát hiện tổn thương; Dạ dày nhiều dịch đục không có thức ăn.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 206/2020/TT ngày 09 tháng 11 năm 2020 của trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

- Nguyên nhân chết: Choáng mất máu sau chấn thương bụng kín.

Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 04.483/MBH-20 tại Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/09/2020 kết luận:

- Dập rách ruột non và mạc treo ruột.

- Dập phổi rải rác.

- Viêm gan cấp.

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: MST 748/ĐC.2020 tại Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2020 kết luận:

- Không tìm thấy các độc chất trong mẫu máu, nước tiểu, mẫu chất chứa trong dạ dày.

- Định tính Xyanua, Photphua: Âm Tính.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Trịnh Quang L đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 150.000.000đ hiện đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Văn A là ông Nguyễn Văn Nhựt, sinh năm: 1957, trú tại thôn An Ninh, Liên Hiệp, Đức Trọng (bố ruột của Nguyễn Văn A) yêu cầu bồi thường số tiền 723.000.000đ và yêu cầu cấp dưỡng cha mẹ bị hại mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi qua đời.

Về vật chứng: 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 40cm có cán bằng sắt dài khoảng 10cm, trụ tròn rỗng ở giữa, phần lưỡi dài khoảng 30cm cùng với các mẫu vật thu giữ đã niêm phong hiện đã bàn giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 48/CT - VKS ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện

Đức Trọng đề xét xử bị cáo Trịnh Quang L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã xử.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Quang L 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc Trịnh Quang L phải bồi thường đại diện bị hại ông Nguyễn Văn Nh, bà Chế Thị A, bà Lý Thị Tân Ng tổng số tiền 723.000.000đ (bảy trăm hai ba triệu đồng). Được khấu trừ vào số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) do bà Nguyễn Út H nộp thay cho bị cáo Trịnh Quang L theo biên lai thu số AA/2017/0000628 ngày 09/10/2020 và biên lai thu số AA/2017/0004566 ngày 22/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Buộc bị cáo Trịnh Quang L phải tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại số tiền còn thiếu là 573.000.000đ (năm trăm bảy ba triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/6/2021 đại diện bị hại kháng cáo về phần tội danh, đề nghị xử phạt bị cáo về tội “*Giết người*”.

Ngày 10/6/2021 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại phần trách nhiệm dân sự, đến ngày 18/8/2021 bị cáo có đơn thay đổi kháng cáo, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xuất biên lai số AA/2017/0004935 ngày 11/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng đã khắc phục thêm được 100.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp cho bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị xét xử bị cáo Trịnh Quang L về tội “*Giết người*”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng; căn cứ vào Án lệ số 17/2018 ngày 17/10/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có hành vi tấn công liên tục vào vùng trọng yếu cơ thể của người bị hại, dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào đầu của bị hại, bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội có tính chất côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà tấn công bị hại anh A làm anh A tử vong. Ngoài ra cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, không tiến hành đối chất khi lời khai của bị cáo có nhiều mâu thuẫn. Vì vậy, đề nghị Huỷ bản án sơ thẩm để tiến hành điều tra lại xem bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” hay tội “Giết người” và quan điểm của Luật sư là bị cáo phạm tội “Giết người”.

Đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất lời trình bày của luật sư.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và các chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 14/9/2020, sau khi nhậu tại nhà của anh Huân xong, thì An rủ cả nhóm nhậu bao gồm anh Phạm Anh Tuấn, Trần Thanh Đào, Nguyễn Ngọc Huân cùng đến chòi của Trịnh Quang L tại thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng để nhậu cùng với nhóm công nhân làm đường đang ở nhờ chòi của Liêm, tuy nhiên chỉ có An và Huân đi nhậu tiếp còn Đào và Tuấn không đi. Huân gọi điện thoại cho Liêm rủ lên chòi của Liêm để nhậu, sau đó Huân và An đến chòi của Liêm, lúc này tại đây có 06 người thanh niên là công nhân làm đường đang ở chòi, những người này bao gồm: Mai Văn Thế; K' Vít, K' Điều, K' Hùng, K' Doanh và Lê Trung Tú. Một lúc sau, Liêm điều khiển xe máy đến chòi và cùng những người này tổ chức ăn nhậu, Tú không nhậu mà ngồi ở giường chơi điện thoại. Quá trình ăn nhậu tại đây, Trịnh Quang L và Nguyễn Văn A có xảy ra mâu thuẫn do A chửi, xúc phạm cha mẹ của L dẫn đến việc L dùng tay tát 01 cái vào mặt khiến cho A ngã nằm ra đất. Sau khi được mọi người can ngăn, cả nhóm tiếp tục ăn nhậu được khoảng 10 phút thì giữa L và A tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, xích mích với nhau dẫn đến việc L dùng tay đâm vào vùng mặt làm cho A ngã xuống đất rồi tiếp tục lao tới dùng chân phải đá thêm 02 cái vào phần bụng dưới phía bên trái của A, sau đó Nguyễn Ngọc Huân có lại can ngăn và ôm L ra thì L tiếp tục lấy con dao gài đó rồi dùng bản mặt ngang của dao đập một cái vào vùng đỉnh đầu của A. Khi thấy A chảy máu trên đầu L lại lau máu cho A và gọi Bùi Minh Phụng Du, sinh năm 1980, trú tại tại thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng đi xe ô tô tới chở A đi cấp cứu. Khi Du đi xe ô tô tới thì thấy A nằm dưới đất nằm thở to, Du cho rằng A sức

khỏe bình thường và say xỉn nên Du đi về. Sau đó mọi người đắp mền cho A nằm ngủ dưới sàn nhà và đi về, các công nhân thì ngủ tại chòi.

Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, Lê Trung Tú đi làm về gọi A thì thấy A nằm im, Tú gọi không thấy A trả lời, Tú liền gọi điện báo cho Huân biết, sau đó Huân có gọi điện thoại báo cho L biết. Huân và L đi tới chòi thấy A nằm bất động nên cùng nhau chở bằng xe máy đưa A đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đức Trọng, khi cấp cứu thì Trung tâm y tế xác định A đã tử vong ngoài bệnh viện.

[2] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại và lời trình bày của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nh.

Đại diện bị hại và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nh cho rằng hành vi của bị cáo phạm tội “*Giết người*”. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng; hành vi của bị cáo L không nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại mà chỉ nhằm mục đích gây tổn hại đến thân thể của bị hại, việc bị hại chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo thể hiện ở những tình tiết sau: Giữa bị cáo và bị hại từ trước đến nay là bạn bè quen biết, không có mâu thuẫn với nhau, bị hại chủ động đến chòi của bị cáo và rủ bị cáo cùng lên uống rượu, nhưng do bị hại A quá say, có lời lẽ xúc phạm bị cáo, nên bị cáo đã có hành vi dùng tay tát vào mặt của bị hại A 01 cái, sau khi được mọi người can ngăn thì tiếp tục ngồi uống rượu với nhau nhưng lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, nên bị cáo đâm vào mặt và dùng chân đạp vào phần bụng của bị hại, khi Huân can ngăn thì bị cáo L lấy con dao rồi dùng bản ngang của con dao đập vào đầu của bị hại cho thấy mức độ tàn công của bị cáo không nhanh, không dồn dập, liên tục và khi thấy A bị thương thì bị cáo đã lau vết thương và đắp chăn cho bị hại A và gọi xe để chở bị hại A đi bệnh viện, nhưng anh Du là lái xe cho rằng bị hại A chỉ bị say rượu nên đã không chở bị hại A đi bệnh viện, khoảng 6 tiếng sau khi nghe điện thoại anh Tú báo bị hại A sức khỏe không tốt, thì bị cáo đã chạy tới và đưa bị hại A đi bệnh viện; việc bị hại A chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 206/2020/TT ngày 09 tháng 11 năm 2020 của trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Nguyên nhân chết của bị hại là do: Choáng mất máu sau chấn thương bụng kín. Như vậy, hành vi của bị cáo không phải là cố ý giết người, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi cố ý gây thương tích dẫn đến chết người.

Căn cứ vào các lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đã tuyên bố bị cáo Trịnh Quang L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại yêu cầu xét xử bị cáo phạm tội “*Giết người*”.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng quy định nên được xem xét.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo biết rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác nhưng chỉ vì bức tức do bị hại A say rượu chửi bới, xúc phạm đến cha, mẹ của bị cáo mà bị cáo đã có hành vi dùng tay đâm vào vùng mặt làm cho bị hại A ngã xuống đất rồi tiếp tục lao tới dùng chân phải đá thêm 02 cái vào phần bụng dưới phía bên trái của A, sau đó lấy con dao găm đó rồi dùng bản mặt ngang của dao đập một cái vào vùng đỉnh đầu của A; hậu quả, bị hại A chết do choáng mất máu sau chấn thương bụng kín. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau thương, mất mát cho gia đình người bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xuất trình biên lai đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ, nhưng khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt và xem xét tính chất, nguyên nhân mức độ hành vi phạm tội để xử phạt bị cáo với mức án 08 năm tù là phù hợp. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã rút kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự nên căn cứ vào khoản 1 Điều 348 đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần trách nhiệm dân sự mà bị cáo đã kháng cáo.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Trịnh Quang L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần trách nhiệm dân sự mà bị cáo Trịnh Quang L đã kháng cáo.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Quang L, đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn Nh, bà Chế Thị A và bà Lý Thị Tân Ng giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Quang L 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/9/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Trịnh Quang L phải bồi thường đại diện bị hại: ông Nguyễn Văn Nhựt, Chế Thị Anh, bà Lý Thị Tân Ngân tổng số tiền 723.000.000đ (bảy trăm hai mươi ba triệu đồng). Được khấu trừ vào số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) do bà Nguyễn Út Hạnh nộp thay cho bị cáo Trịnh Quang L theo các biên lai thu số AA/2017/0000628 ngày 09/10/2020; số AA/2017/0004566 ngày 22/4/2021 và biên lai thu số AA/2017/0004935 ngày 11/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Buộc bị cáo Trịnh Quang L phải tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 473.000.000đ (bốn trăm bảy mươi ba triệu đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Quang L phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đức Trọng (02);
- VKSND huyện Đức Trọng (02);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đức Trọng (02);
- Cơ quan THAHS CA huyện Đức Trọng (02);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Nhà tạm giữ huyện Đức Trọng (02); Bị cáo (01);
- Đại diện bị hại (03); Luật sư (02)
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Duy Hoài**



